ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Công nghệ thông tin — Khóa: 2026
Trình độ: Đại học — Hình thức đào tạo: Chính quy
(ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-ĐHSP ngày 31 /12 /2025 của Hiệu trưởng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
Khối kiến thức: GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			**26**	**304**	**86**		
1	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
2	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8		
3	00101265	Giáo dục thể chất 1	(1)	(0)	(15)		
4	00101266	Giáo dục thể chất 2	(1)	(0)	(15)		
5	00101267	Giáo dục thể chất 3	(1)	(0)	(15)		
6	00101268	Giáo dục thể chất 4	(1)	(0)	(15)		
7	00201264	Giáo dục quốc phòng	(0)	(0)	(60)		
8	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
9	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
10	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8		
11	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9		
12	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
		Học phần tự chọn	**10**	**135**	**15**		
13	31132001	*Công nghệ số cơ bản*	3	30	15		
14	41232001	*Tiếng Anh B1.1*	3	45	0		
15	41242002	*Tiếng Anh B1.2*	4	60	0	41232001	
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH			**46**	**475**	**395**		
16	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	30	30	31144028	
17	31231074	Cơ sở dữ liệu	3	30	30	31241014	
18	31231214	Đồ họa máy tính	3	30	30	31241014	
19	31231281	Hệ điều hành	3	30	30	31231363	
20	31231363	Kiến trúc máy tính	3	30	30	31144028	
21	31231456	Mạng máy tính	3	30	30	31231281	
22	31231545	Phân tích và thiết kế giải thuật	3	30	30	31231051	
23	31231907	Tối ưu tuyến tính	3	30	30	31144028	
24	31141001	Toán cơ sở	4	40	20		
25	31241014	Toán rời rạc	4	45	30	31141001	
26	31122002	Phương pháp nghiên cứu trong khoa học tự nhiên	2	15	15		
27	31124030	Tiếng Anh chuyên ngành	2	30	0		
28	31144028	Lập trình C/C++	4	45	30		
29	31138019	Lập trình Java	3	30	30	31144028	
30	31138039	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu	3	30	30	31144028	
Khối kiến thức: CỐT LÕI NGÀNH			**73**	**690**	**720**		
31	31231455	Mã nguồn mở	3	30	30	31231281	
32	31138014	Phát triển ứng dụng Web	3	30	30	31231074	
33	31241036	Trí tuệ nhân tạo	4	45	30	31231051	
34	31231016	Công nghệ phần mềm	3	30	30	31144028	
35	31231006	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	30	30	31231074	
36	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	3	30	30	31144028	
37	31221638	Quản lý dự án phần mềm	2	30	0	31231016	
38	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3	30	30	31231074	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
39	31231538	Phân tích thiết kế hướng đối tượng	3	30	30	31144028	
40	31128016	An toàn và an ninh mạng	2	30	0	31231456	
41	31231397	Lập trình JavaScript	3	30	30	31138019	
42	31231352	Kiểm thử phần mềm	3	30	30	31231016	
43	31231330	Khai phá dữ liệu	3	30	30	31231074	
44	31138017	Phát triển ứng dụng di động	3	30	30	31138019	
45	31221207	Đồ án chuyên ngành	2	15	30	31231545	
		Học phần tự chọn	**30**	**240**	**330**		
46	31131096	*Học sâu*	3	30	30	31241036	
47	31138021	*Các hệ thống thương mại điện tử*	3	30	30	31138017	
48	31231076	*Cơ sở dữ liệu nâng cao*	3	30	30	31231074	
49	31261061	*Khóa luận tốt nghiệp*	6	0	90		
50	31231052	*Xử lý song song*	3	30	30	31231281	
51	31231038	*Internet vạn vật*	3	30	30	31231051	
52	31231398	*Lập trình mạng*	3	30	30	31231456	
53	31231282	*Hệ phân tán*	3	30	30	31231281	
54	31231198	*Điện toán đám mây*	3	30	30	31231281	
Khối kiến thức: THỰC TẬP VÀ TRẢI NGHIỆM			**6**	**0**	**90**		
55	31141108	Thực tập tốt nghiệp	4	0	60		
56	31228387	Thực tế chuyên môn	2	0	30		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO			**151**	**1469**	**1291**		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			**111**	**1094**	**946**		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			**19**				

Lưu ý:

- Phải tích luỹ tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích luỹ toàn khoá học).

*- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.*

- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh là học phần có gắn ký hiệu chữ "A".

TRƯỞNG NGÀNH **TRƯỞNG KHOA** **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ngành: Công nghệ thông tin — Khóa: 2026
Trình độ: Đại học — Hình thức đào tạo: Chính quy
(ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-ĐHSP ngày 31 /12/2025 của Hiệu trưởng)

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
1	00101265	Giáo dục thể chất 1	1	0	15		
	31141001	Toán cơ sở	4	40	20		
	31144028	Lập trình C/C++	4	45	30		
	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	**11**	**115**	**65**		
2	00101266	Giáo dục thể chất 2	1	0	15		
	31138019	Lập trình Java	3	30	30	31144028	
	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	30	30	31144028	
	31231363	Kiến trúc máy tính	3	30	30	31144028	
	31241014	Toán rời rạc	4	45	30	31141001	
	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
		Học phần tự chọn					
	31132001	*Công nghệ số cơ bản*	3	30	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	**18**	**187**	**143**		
3	00201264	Giáo dục quốc phòng	0	0	60		
	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
	31138039	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu	3	30	30	31144028	
	31231214	Đồ họa máy tính	3	30	30	31241014	
	31231281	Hệ điều hành	3	30	30	31231363	
	31231907	Tối ưu tuyến tính	3	30	30	31144028	
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**150**	**135**		
4	00101267	Giáo dục thể chất 3	1	0	15		
	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
	31122002	Phương pháp nghiên cứu trong khoa học tự nhiên	2	15	15		
	31231456	Mạng máy tính	3	30	30	31231281	
	31231545	Phân tích và thiết kế giải thuật	3	30	30	31231051	
	31241036	Trí tuệ nhân tạo	4	45	30	31231051	
		Học phần tự chọn					
	41232001	*Tiếng Anh B1.1*	3	45	0		
		Số tín chỉ trong kỳ	**17**	**187**	**113**		
5	00101268	Giáo dục thể chất 4	1	0	15		
	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8		
	31221207	Đồ án chuyên ngành	2	15	30	31231545	
	31231074	Cơ sở dữ liệu	3	30	30	31241014	
	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	3	30	30	31144028	
		Học phần tự chọn					
	31231038	*Internet vạn vật*	3	30	30	31231051	
	41242002	*Tiếng Anh B1.2*	4	60	0	41232001	
		Số tín chỉ trong kỳ	**17**	**187**	**128**		
	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9		

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
6	31138014	Phát triển ứng dụng Web	3	30	30	31231074	
	31231006	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	30	30	31231074	
	31231397	Lập trình JavaScript	3	30	30	31138019	
	31231455	Mã nguồn mở	3	30	30	31231281	
		Học phần tự chọn					
	31131096	*Học sâu*	3	30	30	31241036	
		Số tín chỉ trong kỳ	**17**	**171**	**159**		
7	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8		
	31124030	Tiếng Anh chuyên ngành	2	30	0		
	31128016	An toàn và an ninh mạng	2	30	0	31231456	
	31138017	Phát triển ứng dụng di động	3	30	30	31138019	
	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3	30	30	31231074	
		Học phần tự chọn					
	31231198	*Điện toán đám mây*	3	30	30	31231281	
	31231398	*Lập trình mạng*	3	30	30	31231456	
		Số tín chỉ trong kỳ	**18**	**202**	**128**		
8	31231016	Công nghệ phần mềm	3	30	30	31144028	
	31231330	Khai phá dữ liệu	3	30	30	31231074	
	31231538	Phân tích thiết kế hướng đối tượng	3	30	30	31144028	
		Học phần tự chọn					
	31231052	*Xử lý song song*	3	30	30	31231281	
	31231282	*Hệ phân tán*	3	30	30	31231281	
		Số tín chỉ trong kỳ	**15**	**150**	**150**		
9	31221638	Quản lý dự án phần mềm	2	30	0	31231016	
	31228387	Thực tế chuyên môn	2	0	30		
	31231352	Kiểm thử phần mềm	3	30	30	31231016	
		Học phần tự chọn					
	31138021	*Các hệ thống thương mại điện tử*	3	30	30	31138017	
	31231076	*Cơ sở dữ liệu nâng cao*	3	30	30	31231074	
		Số tín chỉ trong kỳ	**13**	**120**	**120**		
10	31141108	Thực tập tốt nghiệp	4	0	60		
		Học phần tự chọn					
	31261061	*Khóa luận tốt nghiệp*	6	0	90		
		Số tín chỉ trong kỳ	**10**	**0**	**150**		

Lưu ý:

- Phải tích luỹ tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích luỹ toàn khoá học).

*- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.*

- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh là học phần có gắn ký hiệu chữ "A".

TRƯỞNG NGÀNH **TRƯỞNG KHOA** **KT. HIỆU TRƯỞNG**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Phan Đức Tuấn